

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HỮU LŨNG
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 20-8-2018

V/v tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỮU LŨNG, TỈNH LẠNG SƠN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Bảo.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Văn Xuân

2. Bà Dương Thị Hạnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Mai – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Chu Hương Thủy – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 88/2018/TLST-HNGĐ, ngày 21 tháng 6 năm 2018 về việc tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2018/QĐXXST - HNGĐ, ngày 25 tháng 7 năm 2018, giữa các đương sự:

1. ***Nguyên đơn:*** Chị Phương Thị H, sinh năm 1985. Có mặt.

Địa chỉ: Thôn A, xã Đ, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

2. ***Bị đơn:*** Anh Phùng Văn T, sinh năm 1988. Có mặt.

Địa chỉ: Thôn H, xã V, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn chị Phương Thị H trình bày:

Chị Phương Thị H và anh Phùng Văn T, sinh năm 1988, trú tại thôn H, xã V, huyện H, tỉnh Lạng Sơn quen biết nhau, sau một thời gian tìm hiểu, hai bên tự

nguyên tiến tới hôn nhân và được hai bên gia đình tổ chức cưới hỏi theo phong tục tập quán và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã V, huyện H, tỉnh Lạng Sơn vào ngày 11 tháng 9 năm 2013. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống không hạnh phúc, do chị Phương Thị H phát hiện anh Phùng Văn T bị yếu sinh lý, không có khả năng có con, đời sống vợ chồng lạnh nhạt và bắt đầu mâu thuẫn từ đó. Chị Phương Thị H có đưa anh Phùng Văn T đi khám chữa nhiều nơi và lấy thuốc uống nhưng không cải thiện được quan hệ vợ chồng, bản thân anh Phùng Văn T cũng không kiên trì uống thuốc để chữa trị. Sau 03 năm chung sống không có con, vợ chồng không quan tâm đến nhau nên tháng 11 năm 2016 chị Phương Thị H và anh Phùng Văn T đã sống ly thân cho đến nay. Trong thời gian ly thân vợ chồng không thăm hỏi hay quan tâm gì đến nhau. Chị Phương Thị H xác định tình cảm vợ chồng không còn nên viết đơn xin được ly hôn với anh Phùng Văn T.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

Bị đơn anh Phùng Văn T trình bày:

Anh Phùng Văn T trình bày xác nhận anh và chị Phương Thị H có được tìm hiểu và tiến tới hôn nhân như chị Phương Thị H trình bày, việc kết hôn giữa anh và chị H là tự nguyện không bị ai ép buộc, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã V, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Còn về nguyên nhân mâu thuẫn anh Phùng Văn T cho rằng đúng như chị Phương Thị H đã trình bày. Sau khi kết hôn, chị Phương Thị H suốt ngày đi làm, vợ chồng không được gần gũi. Đến tháng 4 năm 2014 anh chị cùng đi làm công ty ở Bắc Ninh, vợ chồng thuê phòng trọ sinh sống cùng nhau nhưng do bản thân anh yếu sinh lý, vợ chồng sống với nhau không có con. Anh chị có đưa nhau đi cắt thuốc nam uống nhưng không cải thiện được quan hệ vợ chồng. Từ tháng 11 năm 2016 chị H bỏ đi làm không về nhà anh nữa, vợ chồng ly thân từ đó đến nay, trong thời gian ly thân cả hai không còn quan tâm gì đến nhau. Nay chị Phương Thị H làm đơn xin ly hôn, anh Phùng Văn T không đồng ý vì anh cho rằng nếu chị Phương Thị H muốn ly hôn thì phải trả cho anh tiền thách cưới là 6.000.000đ (sáu triệu đồng).

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật: Về tố tụng Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự

Về tình cảm: Áp dụng điều 19, 51, 56 Luật Hôn nhân gia đình chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Phương Thị H. Đối với yêu cầu của anh T yêu cầu chị H trả số tiền thách cưới 6.000.000đ không có căn cứ.

Kiến nghị: Không có

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét, thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm Sát Viên và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Cuộc hôn nhân giữa chị Phương Thị H và anh Phùng Văn T là hợp pháp vì được kết hôn trên cơ sở tự nguyện, đã thực hiện đúng các quy định pháp luật về đăng ký kết hôn. Do đó, chị Phương Thị H có quyền yêu cầu ly hôn anh Phùng Văn T theo quy định tại Điều 51 của Luật Hôn nhân gia đình. Quá trình chung sống, anh chị đã xảy ra mâu thuẫn trầm trọng do không thể có con, vợ chồng không còn tình cảm, quan tâm đến nhau, cuộc sống chung không còn hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Chị Phương Thị H yêu cầu ly hôn với anh Phùng Văn T là có căn cứ quy định tại các Điều 19, 56 của Luật Hôn nhân gia đình nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2] Anh Phùng Văn T không đồng ý ly hôn và yêu cầu chị Phương Thị H trả cho anh 6.000.000đ (sáu triệu đồng) tiền thách cưới là không có căn cứ, nên Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu của anh Phùng Văn T.

[3] Về con chung: Không có.

[4] Về tài sản, nợ chung: Không có.

[5] Về án phí: Chị Phương Thị H phải chịu tiền án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 19, 51, 56 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28, khoản 4 Điều 147, Điều 186, Điều 266 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Phương Thị H được ly hôn với anh Phùng Văn T.

Không có căn cứ chấp nhận của anh Phùng Văn T về việc yêu cầu chị Phương Thị H trả 6.000.000 đ (sáu triệu đồng) tiền thách cưới.

2. Về con chung: Không có.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

4. Về án phí: Chị Phương Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước. Xác nhận chị Phương Thị H đã nộp 300.000 đồng án phí (theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2012/04737 ngày 21 tháng 6 năm 2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn).

5. Về quyền kháng cáo: Chị Phương Thị H và anh Phùng Văn T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Viện KSND huyện Hữu Lũng;
- Chi cục THA dân sự huyện Hữu Lũng;
- UBND xã V, huyện H;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Trần Quốc Bảo